

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 102/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Thị N**, sinh năm: 1954

Địa chỉ: 8/4, khu phố 1, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phạm Thị Hoa, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Tổ 43, khu phố 6, phường H, thành phố B, tỉnh Đ

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Văn B**, sinh năm: 1980.

Bà **Lê Thị Thúy L**, sinh năm: 1979.

Địa chỉ: 766/9/6, phòng số 4, khu phố 10, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Ông Nguyễn Văn B, bà Lê Thị Thúy L đồng ý trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền 1.120.000.000 đồng (Một tỷ một trăm hai mươi triệu đồng). Phương thức trả nợ: hàng ngày trả 400.000 đồng (Bốn trăm ngàn đồng)/ngày kể từ ngày 17/7/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn B, bà Lê Thị Thúy L chịu án phí dân sự sơ thẩm là 22.800.000 đồng (Hai mươi hai triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đường sự;
- VKSND TP B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Cẩm**